|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ  **TỔ NGỮ VĂN**  (Đề có 01 trang) | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**  **MÔN NGỮ VĂN – LỚP 12, NĂM HỌC 2022 - 2023**  Thời gian làm bài: 90 phút (*không kể thời gian phát đề*) |

**Phần I: Đọc hiểu (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi từ 1-4**

*…Vàng bạc uy quyền không làm ra chân lý  
Óc nghĩ suy không thể mượn vay  
Bạch Đằng xưa, Cửu Long nay  
Tắm gội lòng ta, chẳng bao giờ cạn.  
  
Ta tin ở sức mình, vô hạn  
Như ta tin ở tuổi 25  
Của chúng ta, là tuổi trăng rằm  
Dám khám phá, bay cao, tự tay mình bẻ lái.  
  
Ta tin ở loài người thúc nhanh thời đại  
Những sông Thương bên đục bên trong  
Chảy về xuôi, càng đẹp xanh dòng  
Lịch sử vẫn một sông Hồng vĩ đại…*

*(Trích “Tuổi 25” của Tố Hữu, sách “Tố Hữu Từ ấy và Việt Bắc”, NXB Văn học Tr. 332)*

**Câu 1.** (0,75 điểm): Đoạn thơ trên viết theo thể thơ gì?

**Câu 2.** (0,75 điểm): Chỉ ra các biện pháp tu từ được sử dụng trong khổ thơ thứ hai?

**Câu 3.** (1,0 điểm): Anh /chị hiểu thế nào về hai câu thơ:

“Của chúng ta, là tuổi trăng rằm.

Dám khám phá, bay cao, tự tay mình bẻ lái”?

**Câu 4.** (0,5 điểm): Nhà thơ đã tâm sự gì qua đoạn thơ trên?

**Phần II: Làm văn (7,0 điểm)**

**Câu 1.** **(2,0 điểm)**

Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về niềm tin của tuổi trẻ vào chính mình được gợi ra từ đoạn trích trong phần Đọc hiểu.

**Câu 2. *(5.0 điểm)***

*“Hắn chắp hai tay sau lưng, lững thững bước ra sân. Ánh nắng buổi sáng mùa hè sáng lóa xói và hai con mắt còn cay sè của hắn. Hắn chớp chớp liên hồi mấy cái, và bỗng vừa chợt nhận ra, xung quanh mình có cái gì vừa thay đổi mới mẻ, khác lạ. Nhà cửa, sân vườn, hôm nay đều được quét tước, thu dọn sạch sẽ gọn gàng. Mấy chiếc quần áo rách như tổ đỉa vẫn vắt khươn mươn niên ở một góc nhà đã thấy đem ra sân hong. Hai cái ang nước vẫn để khô cong ở dưới gốc ổi đã kín nước đầy ăm ắp. Đống rác mùn tung bành ngay lối đi đã hót sạch.*

*Ngoài vườn người mẹ đang lúi húi giẫy những búi cỏ mọc nham nhở. Vợ hắn quét lại cái sân, tiếng chổi từng nhát kêu sàn sạt trên mặt đất. Cảnh tượng thật đơn giản, bình thường nhưng đối với hắn lại rất thấm thía cảm động. Bỗng nhiên hắn thấy hắn thương yêu gắn bó với cái nhà của hắn lạ lùng. Hắn đã có một gia đình. Hắn sẽ cùng vợ sinh con đẻ cái ở đấy. Cái nhà như cái tổ ấm che mưa che nắng. Một nguồn vui sướng, phấn chấn đột ngột tràn ngập trong lòng. Bây giờ hắn mới thấy hắn nên người, hắn thấy hắn có bổn phận phải lo lắng cho vợ con sau này. Hắn xăm xăm chạy ra giữa sân, hắn cũng muốn làm một việc gì để dự phần tu sửa lại căn nhà.”*

*(Trích Vợ nhặt – Kim Lân, Ngữ văn 12, tập hai,*

*NXB Giáo dục, 2008, tr.30)*

Phân tích tâm trạng nhân vật Tràng trong đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét về nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn Kim Lân.

………………………………. Hết ……………………………….

Họ và tên………………………………………Lớp:……………SBD……………………………

*Thí sinh không sử dụng tài liệu, giám thị không giải thích gì thêm*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ**  **TỔ NGỮ VĂN**  (*Hướng dẫn chấm có 05 trang*) | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ 2**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN NGỮ VĂN, LỚP 12**  *(Thời gian làm bài 90 phút)* |

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KỲ 2**

**I. Hướng dẫn chung**

- Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm.

- Do đặc trưng của bộ môn Ngữ văn nên giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm; khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.

- Việc chi tiết hoá điểm số của các ý (nếu có) phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm của mỗi ý và được thống nhất trong toàn tổ chấm.

- Sau khi cộng điểm toàn bài, làm tròn đến 0,5 (lẻ 0,25 làm tròn thành 0,5; lẻ 0,75 làm tròn thành 1,0 điểm).

**II. Đáp án và thang điểm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **Đọc hiểu** | 3,0 |
| 1 | -  Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ tự do.  *Học sinh trả lời đúng như đáp án: 0,75 điểm*  *Học sinh trả lời không như đáp án: 0,0 điểm* | 0,75 |
| 2 | - Các biện pháp tu từ :  + So sánh “Như ta tin ở tuổi 25 ; tuổi 25 « Của chúng ta là tuổi trăng rằm”.  + Điệp ngữ : Ta tin  + Liệt kê : Dám khám phá, bay cao, tự tay mình bẻ lái  *Học sinh trả lời đúng như đáp án: 0,75 điểm*  *Học sinh trả lời đúng một ý như đáp án: 0,25 điểm*  *Học sinh trả lời không như đáp án: 0,0 điểm* | 0,75 |
| 3 | - Hai câu thơ nói lên sức mạnh của tuổi trẻ: dám ước mơ và hành động để thực hiện những lí tưởng cao đẹp của mình - sẽ làm chủ tương lai của đất nước….  *Học sinh trả lời đúng như đáp án: 1,0 điểm*  *Học sinh trả lời đúng 1 phần đáp án: 0,75 điểm*  *Học sinh trả lời không như đáp án: 0,0 điểm*  ***Lưu ý:*** *Học sinh trả lời bằng cách diễn đạt ý tương đương trong đáp án vẫn cho điểm tối đa.* | 1,0 |
| 4 | - Nhà thơ đang tâm sự về tuổi trẻ của mình và thế hệ mình: mang tất cả sức mạnh tâm huyết, niềm tin của tuổi trẻ để dâng hiến, đấu tranh, bảo vệ Tổ quốc …  - Từ tâm sự cá nhân, nhà thơ nhắn gửi tới thế hệ trẻ sống phải có lí tưởng cao đẹp, có niềm tin vào chính mình và mọi người để tạo nên những trang sử hào hùng của dân tộc…  *Học sinh trả lời đúng như đáp án: 0,5 điểm*  *Học sinh trả lời không như đáp án: 0,0 điểm*  ***Lưu ý:*** *Học sinh trả lời bằng cách diễn đạt ý tương đương trong đáp án vẫn cho điểm tối đa.* | 0,5 |
| **II** |  | **Phần làm văn** | **7,0** |
| 1 | Viết đoạn văn về niềm tin của tuổi trẻ vào chính mình | 2,0 |
| 1.1 | *1. Yêu cầu chung:* Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết. |  |
| 1.2 | *2. Yêu cầu cụ thể* |  |
| a | *a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận:* mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn, không mắc lỗi chính tả | 0,25 |
| b | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* Niềm tin là yếu tố quan trọng giúp con người vượt qua trở ngại trong cuộc sống để đi đến thành công. | 0,25 |
| c | *c. Các luận điểm* được triển khai theo trình tự hợp lí, có sự liên kết chặt chẽ… |  |
|  | Đảm bảo các yêu cầu trên; có thể trình bày theo định hướng sau:  *\*  Giải thích: (0,25 điểm)*  - *Niêm tin:* là sự tin tưởng, tín nhiệm vào những điều có thể làm trong cuộc sống dựạ trên cơ sở hiện thực nhất định.  - *Niềm tin vào chính mình:* là tin vào khả năng của mình, tin vào những gì mình có thể làm được, không gục ngã trước khó khăn, trở ngại của cuộc sống, ta có thể làm thay đổi được thời cuộc….  🡪 **Niềm tin từ đoạn trích là tin ở tuổi 25, dám khám phá, bay cao, tự tay mình bẻ lái, ở loài người thúc nhanh thời đại.**  \* Bàn luận *(0,5 điểm)*  *- Biểu hiện của niềm tin vào chính mình:*  + Lạc quan, yêu đời, không gục ngã trước khó khăn thử thách  + Có ý chí, nghị lực để đối mặt với mọi khó khăn thử thách trên đường đời…  + Tỉnh táo để chọn đường đi đúng đắn cho mình trước nhiều ngã rẽ của cuộc sống.  + Đem niềm tin của mình tới mọi người…  + Lấy dẫn chứng: thế hệ Tố Hữu tin vào tuổi trẻ của mình có thể chiến đấu chống lại kẻ thù dành thắng lợi.  *- Vì sao phải tin vào chính mình:*  + Có niềm tin vào mình ta mới có thể dám xông pha trong mọi lĩnh vực của cuộc sống, mới khẳng định được khả năng của mình, tạo nên sức mạnh để vượt qua mọi khó khăn trở ngại của cuộc sống…  + Cuộc sống của chúng ta không bẳng phẳng mà luôn có những khó khăn, trở ngại và mất mát, nên cần có niềm tin để vượt qua nó.  -> Tin vào mình là yếu tố quan trọng để chúng ta có thể làm được những điều phi thường…  *- Mở rộng:* Tin vào chính mình để vượt qua khó khăn, thử thánh nhưng cần phải dựa vào khả năng thực tế của chính mình để không rơi vào tự kiêu, tự đại…  *\* Bài học nhận thức: (0,25 điểm)*  - Mỗi chúng ta cần phải tự tin vào chính mình, tin vào những gì mình có thể làm được...  - Cụ thể hóa niềm tin vào những hành động của bản thân: học tập, rèn luyện, cống hiến cho tổ quốc…  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữ lí lẽ và dẫn chứng (1,5 điểm).*  *- Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu (1,0 điểm).*  *- Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp (0,5 điểm).*  ***Lưu ý:*** *Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.* | 1,0 |
|  | d | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Lưu ý:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
| e | *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |
|  | **2** | **Phân tích tâm trạng nhân vật Tràng được nhà văn Kim Lân thể hiện trong đoạn trích.** | **5,0** |
| a | *a, Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  *Mở bài* nêu được vấn đề, *Thân bài* triển khai được vấn đề, *Kết bài* khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| b | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Tâm trạng nhân vật Tràng được nhà văn Kim Lân thể hiện trong đoạn trích.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm.*  *- Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| c | *c, Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: |  |
|  | *\* Giới thiệu tác giả (0,25), tác phẩm và đoạn trích (0,25)* | 0,5 |
|  | *\* Phân tích tâm trạng nhân vật Tràng*  - Hoàn cảnh: Buổi sáng đầu tiên sau khi “nhặt vợ”  - Tâm trạng:  + Ngạc nhiên trước sự thay đổi của cảnh vật và ngôi nhà  + Cảm động trước cảnh tượng gần gũi, quen thuộc  + Yêu thương, gắn bó với gia đình  + Hạnh phúc, thấy mình nên người và cần có trách nhiệm với gia đình  - Tâm trạng của nhân vật được thể hiện bằng ngôn ngữ tự nhiên, sinh động, giàu tính biểu cảm; độc thoại nội tâm, …  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh phân tích đầy đủ, sâu sắc:* *2,0 điểm*  *- Học sinh phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc:* *1,25 điểm - 1,75 điểm.*  *- Học sinh phân tích chung chung, chưa rõ các biểu hiện: 1,0 điểm.*  *- Học sinh phân tích sơ lược, không rõ các biểu hiện: 0,25 điểm - 0,75 điểm.* | 2,0 |
|  |  | \* *Đánh giá*:  - Tâm trạng nhân vật Tràng góp phần làm nên giá trị nhân đạo của tác phẩm *Vợ nhặt*  - Tâm trạng nhân vật Tràng góp phần thể hiện phong cách nghệ thuật truyện ngắn của Kim Lân.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trình bày được 2 ý: 0,5 điểm*  *- Học sinh trình bày được 1 ý: 0,25 điểm* | 0,5 |
|  | \* Nghệ thuật xây dựng nhân vật: Xây dựng nhân vật bằng bút pháp miêu tả, phân tích tâm lí chân thực, tinh tế. Khắc họa nhân vật bằng ngôn ngữ đối thoại, sống động, giàu cá tính, xây dựng tình huống truyện độc đáo bất ngờ. Ngôn ngữ kể tự nhiên, mộc mạc, gần gũi với lời ăn tiếng nói hàng ngày của người nông dân. Giọng hồn hậu, hóm hỉnh, giàu chất trữ tình.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trình bày được đúng ý như trên: 0,5 điểm*  *- Học sinh trình bày được 2 ý: 0,25 điểm* | 0,5 |
| d | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
| e | *e. Sáng tạo:*  Thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ  ***Hướng dẫn chấm:****Học sinh biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm khác để làm nổi bật nét đặc sắc của truyện ngắn Kim Lân; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.*  *- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.*  *- Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.* | 0,5 |
|  | **TỔNG ĐIỂM** | **10,0** |

*(Giáo viên dựa vào đáp án và linh động khi chấm điểm)*

*………………………………….. Hết ………………………………….*